

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Nguyễn Thị Ngọc M**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 34, phố T, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: - Anh **Nguyễn Xuân C**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu 10, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc M và anh Nguyễn Xuân C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Nguyễn Thảo N, sinh ngày 23/12/2015 và cháu Nguyễn Tâm A, sinh ngày 08/7/2018 cho đến khi các con chung thành niên. Anh Nguyễn Xuân C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị M, vì chị M không yêu cầu.

Anh Nguyễn Xuân C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Nguyễn Thị Ngọc M và anh Nguyễn Xuân C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc M tự nguyện xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị M đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) (do chị Trương Thị Linh nộp thay) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005403 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả cho chị M 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSNDTX.Phú Thọ;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Khanh